

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể
xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ SỐ BỐ THẤT LẠC
vi chiến-tranh

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều
47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thể vì khai sinh này cho
tên Lê-Dinh Thạch sanh ngày mồng hai
tháng giêng năm một ngàn chín trăm mười
tam 1918 (2 - 1 - 1918)

tại làng Bồ-Ban quận Triều-Phong tỉnh Quảng-Trị
con ông Lê-Dinh Quang và bà Nguyễn-Thị Hà
để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi
nghe đọc lại.

Lục-sự
TRAN-KIỆM-MAI

Chánh-án
NGUYỄN-HUU THU

Những người chứng

Người đứng xin

Lê-Dinh Thạch

1o) Trương-Thị Xuân Lan

2o) Lê-Phước Phu

3o) Vinh Ngõ

Trước bạ tại Huê

Ngày 6 tháng 12 năm 1958

Quẻ 26 tờ 89 số 4618

Thần Sáu Chữ đồng

Chủ-sự

Phan-Van Dắt

BỘ TƯ- PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ- PHÁP

TRUNG- PHÂN

Chứng-Chỉ Thố Vĩ Khai-Sinh

TOA ~~ở~~ ~~thị trấn~~ ~~Huế~~

SỐ 1123

Chợ ~~Lê-thị Hoàng-Lan~~

Ngày ~~25/8/58~~

Năm một ngàn chín trăm năm mươi tám tây hai mươi

tháng ~~tám~~ bởi 15 giờ

Trước một chứng tôi là

Nguyễn-Tọai

Chính-án Tòa

ở thị trấn Huế

ngồi tại Văn-Phòng có Ông

Trần-Kiểm-Mai

Lực sự giúp viết:

Cố ông, bà

Lê-dinh Thợ

tuổi, nghề nghiệp

thẻ kiểm tra số 81-quan ĐVNCH

A 044190

ngày 2 tháng 8 năm 1955

ở Quận Tư

khai Chợ-lạc

Cấp, đến thời trung niên không thể rời tịch lục

tháng 15 tháng 10 năm 1944

sinh ngày

quận Huế-Trà

đến

thị trấn

Huế-Huê

nếu 81 bộ thực lục quân ĐVNCH chính trần của các nhân chứng có của bị sau đó y dẫn đến để lập chứng cứ thay thế chứng thư bộ tịch nơi này

LIÊN ĐO CỎ ĐEM TRÌNH DIỄN

10,

Bộ-thu-Cục

tuổi, nghề nghiệp

trú tại

105 Gia-Long Thành phố Huế

ngày

thẻ kiểm tra số

B 005373

7/8/1955

do

20) Quận Tả-nghen

tuổi, nghề nghiệp

trú tại Trần-thị Lê-Chi

38

Đuẩn-bách

thẻ kiểm tra số 105 đường Gia-Long Thành phố Huế

ngày

do B 005378

cấp

7/8/1955

30) Quận Tả-nghen

tuổi, nghề nghiệp

trú tại Đặng-ngọc-Tiến

23

Giáo sư

thẻ kiểm tra số 105 đường Gia-Long Thành phố Huế

ngày

do A 003424

cấp

27/8/1955

Quận Tả-nghen

Ba nhân chứng trên đây sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc diếu 334-337 H. V. HÌNH-LUẬT phát tại ngày chứng về việc hội đồng giám đốc quyết định chất: tên

sinh ngày Lê-thị Hoàng-Lan

tháng

năm Mười lăm

mười

tại một ngàn chín trăm bốn mươi bốn (15/10/1944)

định Huế-Huê

con ông

Huế-Trà bà

thị trấn hai ông, bà này Lê-dinh Thợ nhân

Nguyễn-thị Ngọc-Hương

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể xin
sao lục việ khai sinh mới trên được vì là số họ bị thất

lập lại dân tịch
Bấy vậy Nhân Tộc bang theo lời khai của các nhân chứng và chiếu
điều 47-48 H. V. HỒ - LUẬT lập chứng chỉ thế vì khai sinh mới cho
tên Lê-thị Hoàng-Tam sinh ngày 15/1/1944
tháng 1 năm 1944 một nhà dân trên

tại làng MƯỜI ĐỎ (13/10/1944) tỉnh Thừa-Thiên-Hải
con ông Phu-Hạ Hương-Tạ
đề cấp cho đương-sự như đơn xin. Nguyễn-thị Ngọc-Hương

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi
nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Trần-Kiến-Hải

Nguyễn-Tô-1

Nhân chứng

Người đóng xin

1. Nữ-thư-Cúc

Lê-Tiến-Thạch

2. Trần-thị Lê-Chi

3. Dương-ngọc-Tuân

Trước bạ tại

Ngày 25 tháng 3 năm 1958
Quận 25 tờ 3 số 1123
TA43 29 1123

CHỖ SỬ THUS

Phon-vân-lật

16 phẩm địa Số 5

Nhà ở KHÁNH-QUYNH Đỉnh Đô Thị

SỞ TƯ - PHÁP

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

SỞ TƯ - PHÁP

TRUNG - PHÂN

Chứng-Chỉ Thờ Vi Khai-Sinh

TOA Sở Tư Pháp HuếSỐ 1124Cm 18-Thanh-NgãNgày 25/8/55Năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm ngày hai mươitháng Tam bởi 15 giờTrước mặt chúng tôi là Nguyễn-TạChánh-án Tòa Sở Tư Pháp Huếngồi tại Văn-Phòng có Ông Trần-Kiến-Mai Lục sự giúp việc:Có Ông, bà 18-Dinh-Thạch 40 tuổi, nghề nghiệpđi buôn ở tại 35 Đường Hồ-Chánhthẻ kiểm tra số A 044190 ngày 17-8-55 do Quản-TưChợ-Lớn cấp, đều bình rằng hiện không thể xin trích lụckhai sinh của 18-Dinh-Thạch sanh ngày14 tháng 07 năm 1947 tại làng Trung-Hậuquận Thanh-Hội tỉnh Thanh-Huế được vì làĐộc sinh của tại 185 số bộ vi khai thờ

nên yêu cầu Bản Tòa bằng văn lời khai của các anh chứng có của họ

sau do ý dân đến để lập chứng cứ thấy thế chứng thư họ bình nói trên.

LIÊN ĐO CỎ ĐÊN TRÌNH DIỄN

1) Đỗ-Thư-Cao 4 tuổi, nghề nghiệp nhà thợở tại 105 Đường Gia-Lang thành phố Huếthẻ kiểm tra số B 005373 ngày 7-8-55do Quản-Tư cấp2) Trần-Thị-Lệ-Chi 1 tuổi, nghề nghiệp buôn bánở tại 105 Đường Gia-Lang thành phố Huếthẻ kiểm tra số B 003-373 ngày 7-8-1955do Quản-Tư cấp3) Đặng-Ngọc-Cẩm 1 tuổi, nghề nghiệp chăn nuôiở tại 105 Đường Gia-Lang thành phố Huếthẻ kiểm tra số A 003424 ngày 27-9-1955do Quản-Tư cấp

Ba cháu chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc di chúc 334-337 H.V.

HÌNH-LUẬT phạt tại ngay chứng về việc hội đồng cam đoan quả quyết biết

chắc rằng 18-Dinh-Thạchsanh ngày tháng 15 (04) Đầy (07)năm 1947 tại làng Thanh-Trung-Hậu quận Thanh-Huếtỉnh Thanh-Huế con ông 18-Dinh-Thạch bàNguyễn-Thị-Lệ-Chi hai ông, bà này đã chính thức là, cháu

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin
sao lục này. Khi sinh mới trên được vì là

Lưu sinh chưa tại lập số bộ vì tình thế

Đời này Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu
điều 47-48 H. V. H. - LUẬT lập chứng chỉ thế vì khai sinh này cho

tên Lê Đình Hưng sinh ngày MÙNG BỐN

tháng BẢY (07) năm MỘT ngàn chín trăm

bốn mươi bảy (1947)

tại làng Phước Trung - huyện - Thanh - Hóa tỉnh Thanh Hóa

con ông Lê Đình Trạng và bà Nguyễn Thị Ngọc Lương

để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên rồi chúng tôi và ông Lục-sự sau khi
nghe đọc lại.

Lục-sự,

Trần Kiêm Hải

Chánh-án,

Nguyễn Tôại

Nhân chứng

Người đứng xin

1. Lê Thu Cúc

Lê Đình Trạng

2. Trần Thị Lê Chi

3. Đặng Ngọc Tuấn

Trước bạ tại

Ngày tháng năm

Quyển 25 tờ 3 số

Pháp 29

1950

1174

CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG

Phan Văn Lợi

Lưu phi vật Bản lục 5

NHÀ T. KHÁNH-QUYNH 33 Địch M. Linh-Hải

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN

Quận _____

Xã _____

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu: ~~7918~~ ~~Đ~~

Năm: ~~1949~~

Lập ngày ~~18~~ tháng ~~10~~ năm ~~1949~~

Họ tên	LÊ THỊ PHƯƠNG MAI
Trai hay gái	Gái
Ngày, tháng, năm sanh	14 - 10 - 1949 hồi 14 giờ 10
Nơi sanh	Saigon, 141 đường la Marné
Họ tên, quốc tịch cha	Lê Văn Biền
Họ tên, quốc tịch mẹ	Đỗ thị Quý

SAO LỤC

Thành phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày ~~05~~ tháng ~~11~~ năm 1977

ỦY VIÊN HỘ-TỊCH,

PHÓ VĂN PHÒNG



AN KIM THẢO

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận

Ngày

Tỉnh, Thành phố

Số

Quyển số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Bí danh

Sinh ngày tháng năm

hay tuổi

Dân tộc

Quốc tịch

Nghề nghiệp

Nơi đăng ký

nhân khẩu

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày tháng năm 1977

Người chồng ký

Người vợ ký

TH. U.B.N.D.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mã HT3/P3

Báo lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, Thị trấn 15

Thị xã, Quận 11

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO **GIẤY KHAI SINH**

Số 120

Quyển số 1/83

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>LÊ ĐÌNH KHÔI</u>		Nam, Nữ <u>Đ</u>
Sinh ngày	<u>Ba mươi tháng mười một</u>		
tháng, năm	<u>chín trăm ba (30-10-1983)</u>		
Nơi sinh	<u>BV. Trưng Vương</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Đình Dũng</u>	<u>Lê Thị Phương Mai</u>	
	<u>1947</u>	<u>1949</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>		
Nơi ĐĂNG thường trú	<u>15 cư dân Bưởi Hòa</u>	<u>125 cư dân Lý Thường Kiệt</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐĂNG thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>Lê Đình Dũng</u>		

NHẬN THỰC SAO T BẢN CHÍNH

Ngày ký cấp: 23 tháng 11 năm 1983

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Tr. UBND Quận 11

Phó Chủ tịch

Tr. UBND Quận 11



PHÓ VĂN PHÒNG

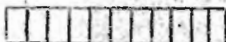
Trần Minh Tâm

Định Tân Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu HT3/78

Xã, Thị trấn 45
Thị xã, Quận 11
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí MinhBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 483
Quyển số 4/86

Họ và Tên	LÊ ĐÌNH TUÂN		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng, năm	17 h 15 phút, ngày hai mươi bảy, tháng mười, một chín tám bảy (27-10-1987)		
Nơi sinh	Bảo sanh Đức Huệ, Quận 3		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Đình Dũng 1947	Lê Thị Phương Mai 1949	
Dân tộc	Kinh	K	
Quốc tịch	Việt	Nam	
Nghề nghiệp	Công	Nhân	
Nơi ĐKNE thường trú	*E5 cũ xã Bồ Đề Huế 275/6/20 lý thường kết P.15 Q.11		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNE thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Lê Đình Dũng 020804182		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH 1/19

Đăng ký ngày 06 tháng 11 năm 1987

Ủy ban nhân dân (chức năng ghi rõ chức vụ)

TÊN UBND P.11



Ngô Thị Liên

Trần Văn Thành

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÒA - GIẢI

SAIGON

+

Lục sao y bản chính để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 2436 (1)

Ngày 22 tháng 10 năm 73 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI-SANH CHO

LÊ BÌNH TIẾN

Năm một ngàn chín trăm 73 ngày 22 tháng 10 hồi 8 giờ

Trước mặt chúng tôi là **PHẠM VĂN XU** Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải

Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM THỊ TỎA

phụ-ta

DÃ TRÌNH - DIỆN :

1. **NGUYỄN VĂN VI**

2. **ĐINH THỊ PHƯƠNG THỦ**

3. **TRƯƠNG THỊ XUÂN LAM**

Những nhân-chứng này đã tuyên-ơng và khai qua-quyết biết chắc

LÊ BÌNH TIẾN (nam)

sinh ngày 30-9-1949 tại Phú Hòa, Thừa Thiên, con của

Lê Bình Thạch và Nguyễn thị Ngọc Hương

Và duyên-cớ mà

khai-sanh được, là vì

nếp.

Lê Bình Tiến

bộ sanh năm 1949 của Phú Hòa, Thừa Thiên không có hồ sơ

Mấy nhân-chứng đã xác-nhiên như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng để được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y, 15 tháng 11 năm 197 3

Saigon, ngày

CHANH - LỤC - SỰ,

Lục sự.

GIÁ TIỀN : 15800

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi xin cấp thêm bản sao.

PHẠM-THỊ-THU

TỈNH MIỀN-ĐÁQUẬN SAIGONXÃ MIỀN-ĐÁ

*

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1949SỐ HIỆU 574

Bons sous-signés
Huỳnh-Công-Tân dit
Mặt, Chef de Réseau
Etat-Major Forces
Terrestres en Extrême-
Orient, et Lê-Huy-Khu
né en 1927 Lieutenant-
Majeur, provincial de
A.759 arabes de son
une pes un acte marie
légale déclarant d'un
d'un accord que l'
enfant porté sur le
présent acte de naissance
est bien issu de notre
union.

M. commandant nous
la reconnaissance de
l'officier de l'Etat
Civil de notre pays
créature et lui donne
le nom patronymique de
son père.

(Huỳnh)

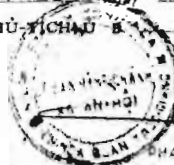
M. Q. I, le 20 Juillet
1949

M. commandant
Lê-Huy-Khu

Tên họ của anh	HUỲNH-CÔNG-TÂN
Phái	Đông
Sanh ngày	17-Juillet 1949
Nơi sinh	AN-QUY, BỐN-HUY, SAIGON
Tên họ cha	HUỲNH-CÔNG-TÂN dit MẶT
Nghề nghiệp	Chief de Réseau Etat-Major Forces Terrestres en Extrême-Orient
Cư sở tại	S.IGON
Tên họ mẹ	LÊ-CHỊ-SAM
Nghề nghiệp	Marchande
Cư sở tại	AN-QUY, BỐN-HUY, SAIGON
Vợ chánh hay vợ thứ	///

SAO Y BỘ CHÁNH

AN-QUY ngày 07 tháng 08 năm 1949
CHỦ TỊCH CHÁU XÃ 9



PHAN-VĂN-HIỆN

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận

Ngày

Tỉnh, Thành phố

Số

Quyển số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Bí danh

Sinh ngày tháng

năm hay tuổi

Dân tộc

Quốc tịch

Nghề nghiệp

Nơi đăng ký

nhân khẩu

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày tháng năm

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Tỉnh Thừa Thiên
 Quận Hương Trà
 Làng Phường Phước-Hòa

GIẤY KHAI-SINH

Số Hộ 63

Tên họ người con mới sinh :	Lê Đình - Hưng
Quốc tịch :	
Con trai hay con gái :	Garçon
Sanh ngày, tháng, năm nào :	Vingt-neuf Avril Mil neuf cent cinquante et un
Sanh tại đâu : làng, quận, tỉnh nào :	Village Phước-Hòa Ville de Huế
Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quan, chánh-quan và chỗ ở của người cha chỉ cha mẹ có giá thú hợp pháp hay tuy trong cổ giá thú hợp pháp nhưng người cha khai nhận đưa con mới sinh là con mình thời khoản này mới phải kê khai	Lê Đình - Thạch deux janvier Mil neuf cent dix-huit, Aspirant V.B.D. Bo Ban Triệu Phong, Quang Trị, Village Phước Hòa Ville de Hue (dix-sept rue Nguyễn-Hoàng)
Tên họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quan, chánh-quan và chỗ ở của người mẹ nếu người khai không biết mẹ đẻ con mới sanh là ai thời khoản này kê khai	Nguyễn Thị Ngọc Hương Quatre Octobre Mil neuf cent vingt-trois, Ménagère, Village Thanh Lương, Hương trà province de Thừa-Thiên Village Phước-Hòa ville de Hue
Ngôi thờ của người mẹ : Nếu cha mẹ có giá thú hợp pháp thì kê bên này, vợ chánh, vợ kế hay vợ thứ :	Femme légitime
Tên họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quan, chánh-quan và chỗ ở của người hay những người khai	Lê Đình Thạch Deux Janvier Mil neuf cent dix-huit Aspirant V.B.D. Village Bo-Ban, Triệu Phong, province de Quang-Trị, Village Phước-Hòa, ville de Huế. Dix-sept rue Nguyễn Hoàng

Lê Đình đã được biên án tại
 sổ giấy biên này từ họ
 biên các cuộc khai khác :